

Số: 131 /KH-THPTBA

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH
Thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2025

Thực hiện Kế hoạch số 1772/KH-SGDĐT ngày 25/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện công tác cải cách hành chính trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo những tháng còn lại năm 2025;

Trường THPT Bình An xây dựng kế hoạch thực hiện công tác cải cách hành chính (CCHC) năm 2025 như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Tập trung xây dựng, triển khai đồng bộ, chi tiết và có hiệu quả các nội dung của Chương trình CCHC giai đoạn 2021-2025.
2. Xây dựng các nội dung, kế hoạch khắc phục các điểm còn hạn chế qua kết quả kiểm tra CCHC năm 2024.
3. Xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc triển khai nhiệm vụ CCHC.
4. Triển khai, thực hiện có hiệu quả công tác CCHC năm 2025 gắn với việc thi đua lập thành tích chào mừng Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2025-2030, tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV nhiệm kỳ 2026-2031, cùng các ngày lễ, sự kiện quan trọng trong năm 2025 và gắn với Chủ đề năm 2025 của Thành phố: “Tập trung sắp xếp tổ chức bộ máy tinh – gọn – mạnh – hiệu năng – hiệu lực – hiệu quả; đẩy mạnh chuyển đổi số; triển khai Nghị quyết số 98/2023 của Quốc hội; giải quyết cơ bản những vướng mắc, tồn đọng của Thành phố”.

II. CHỈ TIÊU

1. Phần đầu Chỉ số CCHC năm 2025 cao hơn so với năm 2024.
2. Thực hiện tự kiểm tra, khảo sát CCHC hằng năm.
3. Về giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính (TTHC):
 - 3.1. 100% TTHC được công bố kịp thời và công khai đúng quy định.
 - 3.2. Phần đầu 100% hồ sơ TTHC được giải quyết trước hạn hoặc đúng hạn, riêng lĩnh vực xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo đạt tỷ lệ 95% trở lên. 100% hồ sơ giải

quyết TTHC phải được công khai tiến độ, kết quả trên Trang thông tin điện tử của đơn vị.

3.3. 100% hồ sơ TTHC giải quyết trễ hạn phải thực hiện Xin lỗi theo quy định.

3.4. 100% phản ánh, kiến nghị (PAKN) của cá nhân, tổ chức về quy định, TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của nhà trường được tiếp nhận, xử lý.

3.5. Mức độ hài lòng của cá nhân, tổ chức về giải quyết TTHC đạt 90% trở lên; mức độ hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với dịch vụ do đơn vị sự nghiệp công cung cấp trong lĩnh vực giáo dục đạt 90% trở lên.

3.6. Công khai và cập nhật kịp thời tỷ lệ đánh giá hài lòng trên Trang thông tin điện tử của đơn vị.

3.7. 100% phụ huynh học sinh thực hiện ứng dụng thanh toán điện tử trong cung ứng dịch vụ.

4. Xây dựng môi trường làm việc điện tử

4.1. 100% các văn bản được thực hiện trên môi trường điện tử trừ các văn bản có chứa bí mật nhà nước.

4.2. 100% viên chức được cấp chữ ký số sử dụng chữ ký số trong thực hiện nhiệm vụ trên môi trường điện tử, giải quyết hồ sơ, giải quyết TTHC.

4.3. 100% cán bộ, viên chức sử dụng hệ thống thư điện tử công vụ trong trao đổi công việc theo đúng quy định của UBND Thành phố.

5. Có ít nhất 01 sản phẩm, mô hình tuyên truyền, truyền thông về công tác CCHC, cải cách TTHC đạt hiệu quả.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM 1. Công tác chỉ đạo, điều hành và truyền thông về CCHC

1.1. Kịp thời kiện toàn Ban Chỉ đạo CCHC, Chuyển đổi số và Đề án 06 Thành phố theo quy định mới và phù hợp với đặc thù yêu cầu công tác của Sở GDĐT. Yêu cầu thủ trưởng các đơn vị phải là người trực tiếp làm Trưởng ban để chỉ đạo công tác CCHC tại đơn vị.

1.2. Triển khai đủ và đúng các quy định, chỉ đạo thuộc lĩnh vực CCHC do Sở GDĐT ban hành.

1.3. Thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo định kỳ, đột xuất theo thời gian quy định của Sở GDĐT.

1.4. Thực hiện tự kiểm tra, khảo sát công tác CCHC.

1.5. Tiếp tục triển khai thực hiện, báo cáo sơ kết hoặc tổng kết theo giai đoạn các Chương trình, Đề án theo Quyết định số 1191/QĐ-UBND ngày 07/4/2021 của UBND Thành phố; Quyết định số 3637/QĐ-UBND ngày 20 tháng 10 năm 2021 của UBND Thành phố; Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 12/5/2022 của Chủ tịch UBND Thành phố;

1.6. Tiếp tục phát động phong trào thi đua thực hiện CCHC.

1.7. Cử viên chức làm công tác CCHC tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng, nghiên cứu, trao đổi, học tập kinh nghiệm, nâng cao trình độ, năng lực do Sở GDĐT tổ chức (nếu có).

1.8. Tuyên truyền, truyền thông về công tác CCHC

2. Công tác cải cách thể chế

2.1. Xây dựng, điều chỉnh, ban hành quy trình nội bộ theo danh mục TTHC

2.2. Xây dựng quy chế và các khung pháp lý để thúc đẩy quá trình chuyển đổi số, phục vụ có hiệu quả việc xây dựng, phát triển chính quyền số.

2.3. Thực hiện rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, công bố kịp thời danh mục văn bản hết hiệu lực, ngưng hiệu lực; chú trọng theo dõi thi hành pháp luật, kịp thời phát hiện, xử lý các bất cập, vướng mắc trong tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật; kịp thời xử lý văn bản trái pháp luật do cơ quan có thẩm quyền kiến nghị theo quy định.

2.4. Tăng cường tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên, nhân viên và học sinh, chú trọng đa dạng về hình thức và phù hợp về nội dung đối với từng đối tượng.

3. Cải cách thủ tục hành chính

3.1. Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu trong cải cách TTHC và giải quyết TTHC; kết quả thực hiện là cơ sở xem xét mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu của đơn vị.

3.2. Tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ; Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 27 tháng 10 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ; Chỉ thị số 06/CT-UBND ngày 18 tháng 10 năm 2023 của Chủ tịch UBND Thành phố.

3.3. Tiếp tục rà soát, đánh giá, đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa TTHC

3.4. Tổ chức triển khai đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử.

3.5. Thực hiện công khai, minh bạch trong tiếp nhận, giải quyết TTHC, bảo đảm TTHC được công bố, công khai đầy đủ, đúng hạn và các hồ sơ TTHC tiếp nhận, giải quyết tại đơn vị.

3.6. Nâng cao chất lượng giải quyết hồ sơ, TTHC đảm bảo chỉ tiêu, kế hoạch đề ra. Thực hiện nghiêm việc xin lỗi đối với hồ sơ trễ hẹn. Xử lý nghiêm các trường hợp sai phạm, tiêu cực phát sinh trong quá trình giải quyết hồ sơ, TTHC (nếu có).

3.7. Thường xuyên tham gia các lớp tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ đối với lực lượng đầu mối thực hiện kiểm soát TTHC các cấp.

3.8. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC được xây dựng, triển khai đầy đủ.

4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

Tiếp tục thực hiện công tác tinh giản biên chế theo Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế; ban hành quyết định tinh giản biên chế, số lượng người làm việc của các cơ quan, đơn vị.

5. Cải cách chế độ công vụ

Tiếp tục phát động phong trào thi đua thực hiện văn hóa công vụ đến toàn thể công chức, viên chức và người lao động, đưa nội dung thực hiện văn hóa công vụ vào các tiêu chí bình xét thi đua của cơ quan, địa phương. Kịp thời biểu dương, khen thưởng những tập thể có thành tích tốt và những cá nhân gương mẫu trong thực hiện văn hóa công vụ; xử lý nghiêm tập thể, cá nhân vi phạm quy định hoặc thực hiện chưa tốt văn hóa công vụ.

6. Cải cách tài chính công

6.1. Thực hiện nghiêm và đúng các quy định về tự chủ, tự chịu trách nhiệm về kinh phí quản lý hành chính theo quy định của Chính phủ.

6.2. Triển khai các giải pháp để thực hiện các kiến nghị sau kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách.

6.3. Thực hiện ứng dụng thanh toán điện tử trong giải quyết TTHC; ứng dụng thanh toán điện tử trong cung ứng dịch vụ công.

6.4. Chủ động trong công tác sửa chữa, xây dựng trụ sở làm việc của các đơn vị.

Đầu tư trang bị cơ sở vật chất, thiết bị, phương tiện phục vụ cho các hoạt động của CBCCVVC nhằm giải quyết nhu cầu chính đáng, hợp pháp của phụ huynh học sinh khi đến liên hệ công tác, giải quyết TTHC.

6.5. Quản lý, sử dụng, khai thác tài sản công và số hóa dữ liệu liên quan đến tài sản công.

6.6. Tiếp tục tham mưu thực hiện các dự án theo phương thức đầu tư đối tác công tư đặc biệt là các dự án áp dụng cơ chế, chính sách đặc thù theo Nghị quyết số 98/2023/QH15 của Quốc hội nhằm thu hút các nguồn lực đầu tư phát triển Thành phố.

7. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

7.1. Nâng cao hiệu quả dịch vụ công trực tuyến

Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện gửi, nhận văn bản điện tử, ứng dụng chữ ký số chuyên dùng và các nội dung khác theo quy định tại Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12 tháng 7 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản

điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước và Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ về công tác văn thư.

Tiếp tục triển khai có hiệu quả Hệ thống Văn phòng điện tử ngành GDĐT.

7.2. Tích hợp, chia sẻ dữ liệu giáo dục và đào tạo vào trục dữ liệu LGSP của Thành phố phục vụ công tác chỉ đạo điều hành, giải quyết TTHC và cung cấp dịch vụ công.

7.3. Triển khai quản trị số để nâng cao hiệu quả quản trị, điều hành thông qua sử dụng các nền tảng số, dữ liệu số

Tiếp tục triển khai sử dụng các nền tảng, hệ thống dùng chung của Thành phố: Hệ thống Quản trị thực thi Thành phố trên nền tảng số, nền tảng số hóa, lưu trữ dữ liệu điện tử, nền tảng bản đồ số dùng chung, nền tảng xác thực định danh. Hệ thống quản lý khiếu nại, tố cáo, Hệ thống theo dõi mức độ chuyển đổi số.

Đẩy mạnh các ứng dụng trí tuệ nhân tạo, trợ lý ảo trong quản lý, điều hành, hỗ trợ hoạt động của cán bộ, công chức và phục vụ người dân, doanh nghiệp.

7.4. Phát triển Kênh giao tiếp số hợp nhất giữa chính quyền với phụ huynh, học sinh và các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực GDĐT (DNGD)

Triển khai, mở rộng tích hợp các dịch vụ về GDĐT trên Ứng dụng Công dân số Thành phố nhằm giúp phụ huynh, học sinh và các DNGD giao tiếp, làm việc với ngành GDĐT hiệu quả, thuận lợi.

Tiếp tục nâng cấp Cổng thông tin điện tử của Ngành GDĐT nhằm đảm bảo công tác thông tin và truyền thông các hoạt động của Ngành đến người dân, DNGD trên địa bàn Thành phố tốt hơn, hiệu quả hơn.

7.5. Tiếp tục triển khai Kế hoạch triển khai Chương trình “Chuyển đổi số của Thành phố Hồ Chí Minh” và Đề án “Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh trở thành đô thị thông minh” năm 2025.

7.6. Thực hiện gửi, nhận văn bản điện tử, ứng dụng chữ ký số chuyên dùng và xử lý hồ sơ công việc trên môi trường điện tử.

7.7. Cán bộ, công chức đảm bảo sử dụng hệ thống thư điện tử công vụ trong trao đổi công việc theo đúng quy định của UBND Thành phố tại Quyết định số 41/2011/QĐ-UBND ngày 17 tháng 6 năm 2011.

7.8. Tăng cường triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu (dùng chung Thành phố, sở, ban, ngành và UBND cấp huyện) tại Trung tâm dữ liệu Thành phố; các hệ thống thông tin có kết nối, chia sẻ với hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và hệ thống định danh xác thực điện tử.

7.9. Đẩy mạnh tuyên truyền, nâng số lượng cán bộ, công chức viên chức, phụ huynh, học sinh tải và sử dụng App Công dân số Thành phố.

8. Khảo sát, đánh giá sự hài lòng của phụ huynh học sinh và học sinh

Tổ chức khảo sát sự hài lòng của phụ huynh học sinh và học sinh đối với dịch vụ công trong lĩnh vực giáo dục.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Sử dụng kinh phí thực hiện Kế hoạch CCHC năm 2025 từ nguồn ngân sách nhà nước.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Hiệu trưởng kịp thời kiện toàn Ban Chỉ đạo CCHC, Chuyển đổi số và Đề án 06 Thành phố theo quy định mới và phù hợp với đặc thù yêu cầu công tác của Sở GDĐT. Triển khai đủ và đúng các quy định, chỉ đạo thuộc lĩnh vực CCHC do Sở GDĐT ban hành. (Đính kèm bảng phân công nhiệm vụ)

Tổ Văn phòng căn cứ nhiệm vụ kế hoạch này nghiêm túc thực hiện, phân công ban phụ trách CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục thực hiện nhiệm vụ liên quan xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số.

Trên đây là kế hoạch thực hiện cải cách hành chính năm 2025 của Trường THPT Bình An, đề nghị toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện nghiêm kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT (b/c);
- CB, GV, NV (th/h);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Võ Huỳnh Ngọc Vân